

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày: 13 - 02- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Bà Đoàn Thị Bảy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Tiết Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Minh Tr, sinh ngày 02 tháng 05 năm 1985; Nơi cư trú: Số I, đường L, khóm P, phường K, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Chạy xe Hon đa khách; Trình độ học vấn: 7/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Kiều Ph; Anh chị em ruột: 03 người; Vợ: Huỳnh T Th (đã ly hôn); Con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2009); Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần; ngày 04/12/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố Cà Mau ra Quyết định số 386/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, xử phạt 2.500.000 đồng. Chấp hành xong ngày 27/12/2023; Nhân thân: Tại Bản án số 66/2011/HS-ST ngày 25/10/2011 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu đối với Trần Minh Tr về tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt 10 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2012. Án phí chấp hành xong ngày 13/02/2019; Tại Bản án số 160/2014/HS-ST ngày 30/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đối với Trần Minh Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt 02 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/6/2016. Án phí

chấp hành xong tháng 11/2014; Tại Bản án số 108/2019/HS-ST ngày 14/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đối với Trần Minh Tr về tội “Cố ý gây Th tích”, xử phạt 01 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2021. Án phí chấp hành xong ngày 26/9/2019; Bị bắt tạm giam từ ngày 03/12/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau. (có mặt)

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Hoài Th, sinh năm: 2000; Địa chỉ: khóm L, phường P, thành phố C, tỉnh Cà Mau; (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Duy Q, sinh năm: 1982; Địa chỉ: khóm V, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1985; Địa chỉ: Khóm V, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau; (vắng mặt)

2. Bà Dương Thị Yến T, sinh năm 1958; Địa chỉ: Khóm M, phường Y, thành phố C, tỉnh Cà Mau; (vắng mặt)

3. Bà Lê Kim T1, sinh năm 1985; Địa chỉ: Khóm G, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; (vắng mặt)

4. Ông Trần Thanh Ph, sinh năm 1967; Địa chỉ: Khóm V, phường N, thành phố C; (vắng mặt)

5. Bà La Bé Ta, sinh năm 1983; Địa chỉ: Khóm G, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các ngày 26/6/2024 và 29/8/2024, Trần Minh Tr thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Cà Mau. Cụ thể như sau:

Vụ án thứ nhất:

Vào khoảng 03 giờ 44 phút ngày 26/6/2024, Trần Minh Tr điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát số 69K3-1757 đi nội ô thành phố Cà Mau. Khi đi đến quán cà phê Tím thuộc đường C, khóm Y, Phường X, thành phố C, tỉnh Cà Mau do ông Nguyễn Hoài Th làm chủ thì Tr phát hiện quán có để các cây dù, không ai trông coi. Tr đã lấy trộm dù của ông Th 04 lần, tổng cộng 05 cây dù, Tr chở các cây dù tập kết tại dãy phân cách trên đường Tạ Uyên, khóm Y, Phường X, thành phố C. Sau đó, Tr dùng xe mô tô trên chở tất cả các cây dù lấy trộm được đến Chợ Phường 7, thành phố Cà Mau để bán. Tr bán cho ông Trần T1 Ph 01 cây dù với giá 250.000 đồng và bà La Bé Ta 02 cây dù với giá 500.000 đồng, còn 02 cây dù còn lại Tr bán cho người đi chợ (không xác định được nhân thân) 01 cây với giá 250.000 đồng và Tr giữ lại 01 cây dù. Tổng cộng số tiền Tr bán dù được là 1.000.000 đồng.

Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 26/6/2024, ông Th phát hiện mất tài sản nên đến Công an Phường 9, thành phố Cà Mau trình báo vụ việc. Đến khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, Công an Phường 7, thành phố Cà Mau mời Tr làm việc.

Ngày 26/6/2024, ông Trần T1 Ph và bà La Bé Ta giao nộp 03 cây dù bằng sắt, bọc vải màu vàng tím có logo cà phê Phạm Gia.

Ngày 27/6/2024, Trần Minh Tr giao nộp 01 cây dù bằng sắt, bọc vải màu vàng tím có logo cà phê Phạm Gia; 01 đôi dép quai chéo màu trắng, đế màu đen; 01 mũ bảo hiểm hiệu nón sơn màu đen, có vành mũ màu đen bằng cao su; 01 áo sơ mi dài tay, sọc caro trắng đen cam hiệu Madison Walker; 01 quần Jeans dài màu xanh dương; 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 69K3-1757 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 69K3-1757 là các tài sản, đồ vật mà Tr sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp.

Tại Kết luận số 76/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau, kết luận: 05 cây dù sắt đã qua sử dụng có đặc điểm như sau: chiều rộng 2,9m, chiều cao lên tới bèo dù là 2,15m và chiều cao lên tới đỉnh dù là 2,56m; thân dù: khung sắt tròn đường kính 0,42mm, sơn tĩnh điện sắt dày 1,42mm; kèo dù: sắt hộp 13x26mm, sơn tĩnh điện; vải loại Polyester 600PU chống nắng nóng và chống thấm tại điểm định giá ngày 26/6/2024 có giá trị 5.625.000 đồng.

Ngày 19/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại 04 cây dù cho ông Nguyễn Hoài Th. Ông Th không yêu cầu về phần dân sự, nên không đề cập xử lý.

Đối với vật chứng còn lại trong vụ án: 01 đôi dép quai chéo màu trắng, đế màu đen; 01 mũ bảo hiểm hiệu nón sơn màu đen, có vành mũ màu đen bằng cao su; 01 áo sơ mi dài tay, sọc caro trắng đen cam hiệu Madison Walker; 01 quần Jeans dài màu xanh dương; 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 69K3-1757 là tài sản cá nhân của Tr. Hiện nhập kho chờ xử lý theo quy định.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang biển kiểm soát 69K3-1757 được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 cây dù còn lại, hiện không xác định được nhân thân người mua nên không làm việc và không T hồi được.

Vụ án thứ hai:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 29/8/2024, Trần Minh Tr điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát số 69C1-076.98 đi một mình từ phòng trọ do Tr thuê thuộc khóm T, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Khi đi đến đoạn đường P thuộc Khóm V, phường N, thành phố C thì Tr nhìn thấy rạp đám tang nhà ông Nguyễn Duy Q, ông Q thuê bàn, ghế của ông Trần Văn Đ, bên trong có nhiều ghế nhựa màu đỏ được xếp thành nhiều chồng để trong rạp, không có người trông coi nên Tr nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tr đã lấy trộm ghế tại nhà ông Q 03 lần tổng cộng 60 ghế, Tr bán cho bà Dương Thị Yên T 40 ghế, bán cho bà Lê Kim T1 20 ghế, tổng số tiền bán ghế được 1.400.000 đồng.

Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô về phòng trọ của mình. Đến khoảng 10 giờ ngày 29/8/2024, ông Q phát hiện số ghế bị mất nên báo cho ông Đ, ông Đ đến Công an Phường 7, thành phố Cà Mau trình báo sự việc. Đến tối ngày 30/8/2024, Công an Phường 7, thành phố Cà Mau mời Trần Minh Tr về làm việc.

Ngày 30/8/2024, bà Dương Thị Yến T nộp 40 cái ghế nhựa màu đỏ và bà Lê Kim T1 nộp 20 cái ghế nhựa màu đỏ, trên thân ghế có dòng chữ Duy Tân, cao 45cm, loại ghế 04 chân, chỗ ngồi hình vuông. Trần Minh Tr giao nộp 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đỏ, 01 áo mưa bằng nhựa màu đỏ, 01 đôi dép nhựa màu trắng; 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 69C1-076.98 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 69C1-076.98 là các tài sản, đồ vật do Tr sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận số 78/KL-HĐĐGTS ngày 21/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau định giá tài sản, kết luận: 60 cái ghế hiệu Duy Tân, chất liệu nhựa PP, có chiều cao 45cm, chiều rộng mặt ghế 36cm x 36cm, mặt ghế không lỗ, loại ghế 04 chân, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 29/8/2024 có giá trị 3.162.720 đồng.

Tổng giá trị tài sản trong 02 lần chiếm đoạt là 8.787.720 đồng.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 10/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Trần Minh Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Minh Tr từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo trả lại tiền mua tài sản; nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch T, tiêu hủy: 01 đôi dép quai chéo màu trắng, đế màu đen; 01 mũ bảo hiểm hiệu nón sơn màu đen, có vành mũ màu đen bằng cao su; 01 áo sơ mi dài tay, sọc caro trắng đen cam hiệu Madison Walker; 01 quần Jeans dài màu xanh dương; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 áo mưa bằng nhựa màu đỏ; 01 đôi dép nhựa màu trắng. Đề nghị tịch T, sung vào Ngân sách Nhà nước: 02 xe mô tô mang biển kiểm soát 69C1-076.98 và 69K3-1757.

Đối với 02 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang biển kiểm soát 69C1-076.98 và 69K3-1757, đề nghị lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 cây dù còn lại, do không xác định được nhân thân người mua nên không làm việc và không T hồi được, nên không xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin nhận lại 02 xe mô tô. Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Đối với bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, việc giải quyết vắng mặt bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo luật định.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh Tr thừa nhận: Vào khoảng 03 giờ 44 phút ngày 26/6/2024, tại quán cà phê Tím.com thuộc đường C, khóm Y, Phường X, thành phố C, tỉnh Cà Mau, Trần Minh Tr có hành vi lén lút chiếm đoạt 05 cây dù của ông Nguyễn Văn Th với giá trị tài sản là 5.625.000 đồng. Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 29/8/2024 tại đường P thuộc Khóm V, phường N, thành phố C, Trần Minh Tr tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt 60 cái ghế của ông Nguyễn Duy Q với giá trị tài sản là 3.162.720 đồng. Tổng giá trị tài sản Tr chiếm đoạt 02 lần là 8.787.720 đồng.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Minh Tr là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý, trông coi tài sản của chủ sở hữu nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự địa phương. Vì vậy, cần có mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi bị cáo đã gây ra nhằm đề răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về nhân thân từng bị kết án nhiều lần về hành vi Trộm cắp tài sản; Tàng trữ trái phép chất ma túy; Cố ý gây Th tích và có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản. Qua đó, cho thấy bị cáo không sửa chữa, tiến bộ mà tiếp tục vi phạm. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tài sản bị chiếm đoạt đã trả lại cho các bị hại, các bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra xem xét là có căn cứ.

Đối với 01 đôi dép quai chéo màu trắng, đế màu đen; 01 mũ bảo hiểm hiệu nón sơn màu đen, có vành mũ màu đen bằng cao su; 01 áo sơ mi dài tay, sọc caro trắng đen cam hiệu Madison Walker; 01 quần Jeans dài màu xanh dương; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 áo mưa bằng nhựa màu đỏ; 01 đôi dép nhựa màu trắng. Xấy

thấy, đây là tài sản cá nhân của bị cáo, bị cáo mặc, sử dụng trong lúc thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại. Đồng thời, những tài sản trên không còn giá trị sử dụng, nên tịch T, tiêu hủy là có căn cứ.

Đối với xe mô tô 69K3-1757 do ông Đoàn Văn Em, địa chỉ: Ấp 6, xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau đứng tên chủ sở hữu và xe mô tô mang biển kiểm soát 69C1-076.98 do ông Ngô Văn Lệt, địa chỉ: Khóm 5, Phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đứng tên chủ sở hữu. Qua quá trình điều tra xác định Tr đã mua 02 chiếc xe này. Do đó, 02 xe này là tài sản cá nhân của Tr. Xét thấy, 02 xe mô tô nêu trên bị cáo Tr sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch T, sung vào Ngân sách Nhà nước là có căn cứ. Không có căn cứ trả lại xe theo yêu cầu của bị cáo.

Đối với 02 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang biển kiểm soát 69C1-076.98; biển kiểm soát 69K3-1757 là vật chứng trong vụ án, nên được lưu theo hồ sơ vụ án là phù hợp.

Đối với 01 cây dù còn lại, do không xác định được nhân thân người mua, nên không làm việc và không T hồi được, nên không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết là có căn cứ.

[8] Đối với ông Trần T1 Ph, bà La Bé Ta, bà Dương Thị Yên T, bà Lê Kim T1, do không biết tài sản do bị cáo chiếm đoạt của bị hại mà có, nên không xem xét, xử lý là có căn cứ.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106; 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Minh Tr 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2024.

Tịch T, tiêu hủy: 01 đôi dép quai chéo màu trắng, đế màu đen; 01 mũ bảo hiểm hiệu nón sơn màu đen, có vành mũ màu đen bằng cao su; 01 áo sơ mi dài tay, sọc caro trắng đen cam hiệu Madison Walker; 01 quần Jeans dài màu xanh dương; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 áo mưa bằng nhựa màu đỏ; 01 đôi dép nhựa màu trắng. Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/02/2025.

Tịch T sung vào Ngân sách Nhà nước: 02 xe mô tô mang biển kiểm soát 69C1-076.98 và 69K3-1757. Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/02/2025.

Lưu hồ sơ vụ án: 02 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang biển kiểm soát 69C1-076.98 và 69K3-1757.

Ấn phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp), nộp tại Chi cục thi hành án có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người liên quan;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND TP. Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự TP. Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự TP. Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án卷.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Hân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Hoàng Khởi- Đoàn Thị Bấy

Nguyễn Thị Ngọc Hân